TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **104/**2019/QĐST-HNGĐ	*Tp. Bạc Liêu ngày 17 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2019 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **L T K** - sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn TĐ, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn*: Anh **T S H** - sinh năm 1993.

Địa chỉ: số A, ấp CĐ, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L T K và anh T S H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị L T K và anh T S H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao cháu TP, sinh ngày 04/11/2015 cho chị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (cháu P đang sống cùng chị K). Chị K không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Chị K và anh H thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị K và anh H thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị L T K tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị K đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000488 ngày 08/4/2019 được đối trừ, chị Kiều được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP.Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa án.

Thị Mỹ Hằng